TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHỔ YÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HSST
Ngày: 15/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Quyền;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 09/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXX ngày 31/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mông Chí B** ; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1989.

Nơi thường trú và chỗ ở: Xóm Phụng Hiển, xã Điềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12. Con ông: Mông Chí Đ ; con bà: Ma Thị H (đã chết); bị cáo có 02 anh em, Bách là thứ hai; Có vợ là La Thị L , sinh năm 1990; vợ chồng có 02 con chung: lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015. Cùng trú tại xóm Phụng Hiển, xã Điềm Mặc, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Tiền án: 02

(1).Tại bản án số 13/HSST ngày 21/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong bản án ngày 08/11/2018.

(2). Tại bản án số 18/HHST ngày 23/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2021, chưa chấp hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và trách nhiệm bồi thường dân sự.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 15/10/2016, của Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính Mông Chí Bách 1.500.000đ về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*;

- Tại Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 15/4/2020, Công an xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên toà).

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Bà Nguyễn Thị D – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên toà.

*** Người bị hại:**

1. Chị Nguyễn Thị N , sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Trần Thị T , sinh năm 1999

Địa chỉ: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

3. Chị Đào Thị Phương T , sinh năm 1983

Địa chỉ: TDP Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

4. Ông Nguyễn Hữu T , sinh năm 1954

Địa chỉ: TDP Tân Thành, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

(Những người bị hại đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1975

HKTT: Thôn Yên Phú, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

(Vắng mặt do có đơn xin vắng mặt)

*** Người chứng kiến:**

1. Bà Nguyễn Thị Hồng L `, sinh năm 1965; Địa chỉ: TDP 4, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Văn Đ , sinh năm 1976; Địa chỉ: Xóm Đầm Ban, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Ông Tạ Quang Đ , sinh năm 1982; Địa chỉ: TDP An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên nhận được đơn trình báo của chị Nguyễn Thị N , hiện đang tạm trú tại TDP An Bình, phường Đồng Tiến, Tp Phổ Yên, với nội dung: Ngày 31/7/2022 chị để chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh, đen phần khung có chữ: "VIỆT – TIỆP" tại sân nhà trọ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày chị phát hiện xe đạp bị kẻ gian lấy trộm, chị N đã xem lại camera an ninh của khu nhà trọ, phát hiện hồi 12 giờ 08 phút ngày 31/7/2022, có 01 nam thanh niên mặc quần cộc hoa, áo cộc tay màu đen lấy trộm chiếc xe đạp của chị. Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra Công an thành phố Phổ Yên tiến hành xác minh, triệu tập đối tượng nghi vấn Mông Chí B đến làm việc. Tại quá trình điều tra Mông Chí B thừa nhận hành vi trộm cắp xe đạp của chị N và khai nhận thêm 3 vụ trộm cắp xe đạp khác trên địa bàn phường Đồng Tiến, cụ thể các lần phạm tội như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 03 giờ ngày 26/7/2022, Bách đi lang thang qua nhà ông Nguyễn Hữu Trọng (sinh năm 1954) thuộc tổ dân phố Tân Thành, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Phát hiện bên trong khu để đồ nhà ông T có để một số xe đạp, xe máy. Do bờ tường ở khu để đồ nhà ông T thấp, nên B nảy sinh ý định trèo tường vào lấy trộm xe đạp. Bách trèo qua tường rào vào bên trong và lấy một chiếc xe đạp dạng xe đạp địa hình thể thao, màu xanh đen. B vác chiếc xe đạp trên ra để sát bờ tường, sau đó trèo lên đứng trên bờ tường và vác chiếc xe đạp ra ngoài. Sau khi lấy được xe đạp, Bách đi xe xuống địa bàn tổ dân phố Kim Tỉnh, phường Trung Thành, thành phố Phổ Yên bán cho một người nam giới không quen biết với số tiền 500.000đ. Đến nay Cơ quan điều tra chưa thu hồi được. Người bị hại ông T xác định chiếc xe ông bị mất là xe đạp thể thao địa hình màu xanh đen, phần khung xe có chữ "GLX ML250" đã qua sử dụng, do tài sản không thu hồi được.

Để có căn cứ xác định giá trị thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt ngày 26/7/2022 Công an thành phố Phổ Yên đã ra yêu cầu định giá, nội dung yêu cầu định giá: xác định giá trị của chiếc xe đạp tại thời điểm chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 106 ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận chiếc xe đạp trên trị giá là 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng).

Lần thứ 2: Khoảng hơn 12 giờ ngày 31/7/2022, B đi bộ lang thang ở khu vực chợ Samsung, thành phố Phổ Yên tìm tài sản để trộm cắp. Khi đi qua khu nhà trọ của anh Tạ Quang Đ (sinh năm 1982) thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì Bách phát hiện chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh, đen, trên khung xe có dòng chữ "VIỆT – TIỆP" là xe của chị Nguyễn Thị N (sinh năm 1987, trú tại xóm Bãi Bằng, xã Kim Thái, huyện Đại Từ, tỉnh Thái nguyên) để trong sân khu nhà trọ cạnh cổng ra vào. Bách quan sát thấy cổng khu trọ mở, không có ai trông coi quản lý. B đi lại gần chiếc xe đạp dắt chiếc xe ra giữa cổng, gạt chân chống xe rồi ngồi lên xe đi đến quán thu mua sắt vụn (gần ngã tư Phương Tre) của anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1975, trú tại Thôn Yên Phú, xã Xuân Thu, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội) bán cho anh T với giá 300.000đ.

Quá trình làm việc anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Tài sản nêu trên được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị tại bản kết luận định giá số 74 ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận chiếc xe đạp trên có trị giá là 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Lần thứ 3: Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2022, B tiếp tục đi lang thang để tìm kiếm các tài sản sơ hở của nhà dân để trộm cắp. Khi đi qua quán sửa chữa xe máy Thực Phượng ở chợ Samsung, thuộc tổ dân phố An Bình, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì B phát hiện có một chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh, đen ở khung xe có chữ "ALCOTT" "26MT05" là xe của chị Trần Thị T (sinh năm 1999, trú tại thôn Ngọc Nhị, xã Quảng Phúc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa) dựng ở trước cửa quán, không có ai trông coi, quản lý. B ngồi ở đầu đường gần nơi dựng chiếc xe đạp trên để quan sát không thấy có ai. B tiến đến và lấy chiếc xe đạp trên đi đến quán thu mua sắt của anh Tụy, bán cho anh Tụy với giá 350.000đ.

Quá trình làm việc, anh T đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Giá trị tài sản được xác định tại bản kết luận định giá số 104 ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận chiếc xe đạp trên có trị giá là 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Lần thứ tư: Khoảng 02 giờ ngày 09/8/2022, trong khi đang đi lang thang tìm tài sản của nhà dân để trộm cắp thì B gặp một người tên Mạnh (Bách không biết lai lịch địa chỉ cụ thể) cùng là người nghiện ma túy và cũng đang đi tìm tài sản để trộm cắp nên Bách và M rủ nhau cùng đi. Khi B và M đi qua nhà chị Đào Thị Phương T (sinh năm 1983) thuộc tổ dân phố Vinh Xương, phường Đồng Tiến, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện bên trong sân nhà chị T dựng một chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình nên B và Mạnh bàn bạc với nhau vào trộm cắp. B trèo qua tường rào cạnh cổng rồi đi vào sân vác chiếc xe đạp ra bờ tường đưa cho Mạnh đứng ở bên ngoài. Sau khi lấy được chiếc xe đạp, B trèo ra ngoài và cùng Mạnh đi chiếc xe đạp trên đến quán thu mua sắt vụn của anh T , bán cho anh T với giá 400.000đ. B và M chia nhau mỗi người 200.000đ rồi rời đi, từ đó về sau B không gặp lại Mạnh nữa.

Quá trình làm việc, anh T cũng đã tự nguyện giao nộp chiếc xe này cho Cơ quan Công an để phục vụ điều tra.

Để có căn cứ xác định giá trị thiệt hại tài sản bị chiếm đoạt ngày 09/8/2022 của Mông Chí B , đối với chiếc xe đạp do Bách trộm cắp, nội dung yêu cầu định giá: xác định giá trị của chiếc xe đạp tại thời điểm chiếm đoạt.

Tại bản kết luận định giá số 105 ngày 23/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phổ Yên kết luận chiếc xe đạp trên có trị giá là 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án:

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh, đen, trên khung xe có dòng chữ "VIỆT – TIỆP", Bách trộm cắp được ngày 31/7/2022 của chị Nguyễn Thị Nhung. Cơ quan điều tra đã trả cho chị N quản lý sử dụng.

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh đen, ở khung xe có chữ "ALCOTT", "26MT05", Bách trộm cắp được vào ngày 05/8/2022 của chị Trần Thị Trang. Cơ quan điều tra đã trả lại cho T quản lý sử dụng.

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh đen, ở phần khung xe có chữ "GLXML250", phần yên xe có chữ "GALAXY", Bách trộm cắp được vào ngày 09/8/2022 của chị Đào Thị Phương T . Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thảo quản lý sử dụng

- 01 chiếc xe đạp thể thao địa hình màu xanh đen, phần khung xe có chữ "GLX ML250", Bách trộm cắp được vào ngày 26/7/2022 của ông Nguyễn Hữu Trọng, đến nay Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

- 01 chiếc USB ghi lại hình ảnh B thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp vào ngày 31/7/2022 do Nguyễn Thị Nhung giao nộp được niêm phong trong phong bì ký hiệu "C"; 02 đĩa CD ghi lại hình ảnh Bách thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp vào ngày 26/7/2022 và ngày 05/8/2022 niêm phong trong phong bì ký hiệu A, B, do ông Nguyễn Hữu T và chị Trần Thị T giao nộp được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Chị N , chị T và chị T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không có yêu cầu đề nghị gì; Đối với chiếc xe đạp Bách trộm cắp được của ông T đến nay chưa thu hồi được để trả lại cho ông Trọng. Tuy nhiên, ông Trọng cũng không yêu cầu B phải bồi thường;

Đối với tổng số tiền 1.050.000 đồng mà anh T bỏ ra để mua 03 chiếc xe đạp do Bách chiếm đoạn được, anh T không yêu cầu Bách phải bồi thường.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 20/CT - VKS PY ngày 05/01/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đã truy tố Mông Chí B về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng.

Xét về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử. về cùng loại tội trộm cắp tài sản.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là *"Phạm tội 2 lần trở lên"*

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mông Chí Bách đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mông Chí Bách từ 12 - 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo

Về vật chứng của vụ án: Đã trả lại bị hại

Về trách nhiệm dân sự: đã trả lại xe cho chủ sở hữu, người bị hại, liên quan không yêu cầu bồi thường, không xem xét.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo bán 4 chiếc xe là 1.550.000đ để sung ngân sách nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn án phí hình sự và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Phần tranh tụng:

Người bào chữa cho bị cáo Bách thể hiện luận cứ bào chữa:

Đánh giá tính chất vụ án: Đồng ý quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, qua phân tích để Hội đồng xét xử cân nhắc mức án khi lượng hình thấy: Bị cáo là đối tượng hộ nghèo và là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật của bị cáo còn hạn chế. Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị khi lượng hình có tính răn đe nhưng thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xem xét miễn hình phạt tiền do bị cáo là dân tộc thiểu số và là hộ nghèo.

Về án phí: đề nghị miễn cho bị cáo.

Bị cáo B nhất trí lời bào chữa của trợ giúp viên, không có ý kiến bổ sung.

VKS đối đáp quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên đối với bị cáo:

Giữa nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng thiệt hại không lớn. Về đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ này, VKS thấy không có căn cứ vì bị cáo phạm tội nhiều lần trong đó có tài sản không thu hồi được.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp, tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm

sát viên đã thực hiện là đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt do đã có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày quan điểm đối với bị cáo; người làm chứng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người bị hại, người liên quan và người làm chứng vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[1.3]. Bị cáo Mông Chí B là dân tộc thiểu số lại thuộc hộ nghèo cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên nên được Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên cử Trợ giúp viên tham gia bào chữa cho bị cáo, bị cáo nhất trí người bào chữa theo quy định tại khoản 4 Điều 7 của Luật trợ giúp pháp lý năm 2017; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định phê duyệt các xã vùng I, II, III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 được hưởng chính sách trợ giúp pháp lý.

[2]. Xác định tội danh đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Mông Chí Bách thống nhất thừa nhận: Do không có việc làm ổn định và thu nhập nên bị cáo có hành vi chiếm đoạt tài sản của công dân, cụ thể thực hiện 4 lần chiếm đoạt 4 chiếc xe đạp trong khoảng thời gian từ ngày 26/7/2022 đến lần cuối cùng ngày 09/8/2022 thực hiện liên tục về mặt thời gian, sau khi chiếm đoạt được tài sản, bị cáo đã bán chót lọt để chi tiêu cho mục đích cá nhân. Tổng 4 chiếc xe đạp bị cáo bán được số tiền: 1.550.000đ. Quá trình điều tra Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định giá trị 4 chiếc xe đạp bị cáo Bách chiếm đoạt mỗi chiếc có giá trị là 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng). Bị cáo nhất trí với giá trị của mỗi chiếc xe do Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã định giá.

Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo nhận thức được việc làm đó là vi phạm pháp luật, thấy trước hậu quả đồng thời mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại để chi tiêu mục đích cá nhân. Do đó, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Từ những nhận xét nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Mặc dù giá trị mỗi tài sản do bị cáo chiếm đoạt có gía trị là 400.000 đồng, chưa đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo đã từng bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Như vậy, bản Cáo trạng số: 20/CT - VKS PY ngày 05/01/2023, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố Mông Chí Bách về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,174,175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;".

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng thấy rằng:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự thiếu cảnh giác trong quản lý tài sản của bị hại để thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đồng thời còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Do vậy, việc đưa ra xét xử là cần thiết, giáo dục bị cáo và nâng cao sự cảnh giác của người dân trong việc tự quản lý tài sản.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân quá xấu, đã từng bị đưa ra xét xử vào năm 2018 và năm 2020, cụ thể: Tại bản án số 13/HSST ngày 21/6/2018, Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong bản án ngày 08/11/2018; tại bản án số 18/HHST ngày 23/7/2020, Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2021, chưa chấp hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và trách nhiệm bồi thường dân sự. Ngoài ra: năm 2016, của Công an huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính mức phạt 1.500.000đ về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*; năm 2020, Công an xã Bình Yên, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn diện để cân nhắc mức hình phạt tù đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là *"người phạm tội thành khẩn khai báo"*.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án về tội "trộm cắp tài sản", phạm tội liên tục về mặt thời gian do đó phải chịu tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là *"Phạm tội 02 lần trở lên*".

[5]. Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng:

Đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có sức khỏe, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền phục vụ cá nhân. Xét về nhân thân, cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị đưa ra xét xử nhưng không lấy đó làm bài học, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt một cách liên tục, thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[6].Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên việc áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự không có khả năng thi hành. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị về hình phạt và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự trong vụ án của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[8]. Xét quan điểm của người bào chữa thể hiện tại bản luận cứ của trợ giúp viên cho bị cáo Mông Chí B tại phiên toà về áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự đối với bị cáo Bách là không có căn cứ không được chấp nhận, bởi tuy giá trị 4 chiếc xe bị cáo chiếm đoạt có giá trị thấp nhưng bị cáo thực hiện chiếm đoạt tài sản có tính chất liên tục trong đó có tài sản không thu hồi được. Các đề nghị khác được chấp nhận.

[9].Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc xe đạp thể thao địa hình màu xanh đen, phần khung xe có chữ "GLX ML250", B trộm cắp được vào ngày 26/7/2022 của ông Nguyễn Hữu Trọng, chưa thu hồi được.

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh, đen, trên khung xe có dòng chữ "VIỆT – TIỆP", B trộm cắp được ngày 31/7/2022 của chị Nguyễn Thị Nhung. Cơ quan điều tra đã trả cho chị Nhung quản lý sử dụng;

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh đen, ở khung xe có chữ "ALCOTT", "26MT05", B trộm cắp được vào ngày 05/8/2022 của chị Trần Thị Trang. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Trang quản lý sử dụng.

- 01 chiếc xe đạp dạng thể thao, địa hình màu xanh đen, ở phần khung xe có chữ "GLXML250", phần yên xe có chữ "GALAXY", Bách trộm cắp được

vào ngày 09/8/2022 của chị Đào Thị Phương T . Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Thảo quản lý sử dụng.

Do vậy không đặt ra việc xử lý đối với 03 chiếc xe đạp trong vụ án;

Đối với 01 chiếc USB ghi lại hình ảnh B thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp vào ngày 31/7/2022 do Nguyễn Thị N giao nộp được niêm phong trong phong bì ký hiệu "C"; 02 đĩa CD ghi lại hình ảnh B thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp vào ngày 26/7/2022 và ngày 05/8/2022 niêm phong trong phong bì ký hiệu A, B, do ông Nguyễn Hữu T và chị Trần Thị T giao nộp được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án. Cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền bán xe cho anh T và một người không biết tiên địa chỉ. Tổng số tiền thu lợi bất chính là 1.550.000đ, do đó cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[10]. Về trách nhiệm Dân sự:

Những người bị hại và người liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[11]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Mông Chí Bách được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ – UBTVQH 14.

[12]. Các vấn đề khác:

Ngoài ra bị cáo Mông Chí B khai nhận tại cơ quan điều tra còn có đối tượng nam thanh niên tên M (B không biết thông tin lai lịch, địa chỉ), cùng Bách thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 09/8/2022 và người nam giới mua chiếc xe đạp B trộm cắp được vào ngày 26/7/2022, đến nay chưa xác định được là ai. Do vậy không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Đối với anh Nguyễn Văn T là người liên quan có hành vi mua 03 chiếc xe đạp do B trộm cắp được mà có. Tuy nhiên, quá trình điều tra Bách khai khi bán xe, B nói là tài sản của Bách. Anh T cũng không biết đó là tài sản do Bách trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mông Chí B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52 (Phạm tội 02 lần trở lên) của Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Mông Chí B 15** (Mười lăm) tháng tù .

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 28/9/2022.

* Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị cáo Mông Chí Bách 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

4. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

4.1.Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 chiếc USB ghi lại hình ảnh Bách thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe đạp vào ngày 31/7/2022 do Nguyễn Thị N giao nộp được niêm phong trong phong bì ký hiệu "C"; 02 đĩa CD ghi lại hình ảnh B thực hiện hành vi trộm cắp xe đạp vào ngày 26/7/2022 và ngày 05/8/2022 niêm phong trong phong bì ký hiệu A, B, do ông Nguyễn Hữu Trọng và chị Trần Thị Trang giao nộp.

4.2. Truy thu số tiền thu lợi bất bất chính 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) của bị cáo B để sung quỹ Nhà nước, buộc bị cáo B phải nộp để thi hành án.

5**. Về trách nhiệm Dân sự:** Những người bị hại và người liên quan không yêu cầu bị cáo Bách có trách nhiệm bồi thường dân sự nên không đặt ra việc giải quyết trong vụ án.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015**,** điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Mông Chí B .

7. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt người bị hại chị T , chị T , chị N , ông T và người liên quan anh T tại phiên toà. Báo cho biết, những người bị hại và người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thành phố Phổ Yên;
- VKS nhân dân thành phố Phổ yên;
- Thi hành án thành phố Phổ Yên;
- Sở tư phập tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà